

THÔNG BÁO

**Thông tin cơ sở vật chất, tài liệu học tập sử dụng chung của
Trường THCS Ninh Mỹ (thời điểm tháng 6 năm 2025)**

ST T	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học		Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	10	1,37
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
5	Số phòng học bộ môn	3	0,49
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	1	
7	Bình quân lớp/phòng học	1/1	
8	Bình quân học sinh/lớp	42,7/ Lớp	
III	Số điểm trường		
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	11.506 m ²	27,01
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	1800 m ²	4,22
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	48 m ²	1,12
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	48 m ²	1,12
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	0	0
3	Diện tích thư viện (m ²)	40 m ²	0,1
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	800 m ²	1,87
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	20 m ²	0,04
VI	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu		Số bộ/lớp
I	(Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu có theo quy định		
1.1	Khối lớp 6	3	1 bộ/lớp
1.2	Khối lớp 7	3	1 bộ/lớp
1.3	Khối lớp 8	2	1 bộ/lớp
1.4	Khối lớp 9	2	1 bộ/lớp

2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
2.1	Khối lớp 6	0	
2.2	Khối lớp 7	0	
2.3	Khối lớp 8	0	
2.4	Khối lớp 9	0	
2.5	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)	200	0,46
VI	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị	27	
II	tính: bộ)		

IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	10	1/1
2	Cát xét	3	0,3/1
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	0
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	10	1/1
5	Thiết bị khác...(Máy in)	3	0,3/1

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	
XIII	Khu nội trú	0	0	

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x	0	x	0	0,29
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	0
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	0	0
XVII	Kết nối internet (ADSL)	x	0

XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	0
XIX	Tường rào xây	x	0

XX	Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt được nhà trường sử dụng năm học 2024 - 2025
-----------	---

1. Danh mục sách giáo khoa lớp 6

TT	Tên sách, bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Môn (HDGD)
1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa (Chủ biên), Nguyễn Linh Chi, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Trà My, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương	Giáo dục Việt Nam	Ngữ văn 6 Tập 1
	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa (Chủ biên), Phan Huy Dũng, Phạm Đăng Xuân Hương, Đặng Lưu, Nguyễn Thanh Tùng	Giáo dục Việt Nam	Ngữ văn 6 Tập 2
2	Cánh diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang	Đại học Sư phạm	Toán 6 Tập 1
	Cánh diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang	Đại học Sư phạm	Toán 6 Tập 2
3	Tiếng Anh 6 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Chi (Chủ biên), Lê Kim Dung- Phan Chí Nghĩa- Vũ Mai Trang- Lương Quỳnh Trang	Giáo dục Việt Nam	Tiếng Anh 6 Global Success
4	Cánh diều	Trần Văn Thắng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hoài, Nguyễn Thúy Quỳnh, Mai Thu Trang	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh	Giáo dục công dân 6
5	Chân trời sáng tạo	Cao Cự Giác (Tổng chủ biên, kiêm Chủ biên), Phạm Thị Hương, Trần Thị Kim Ngân, Nguyễn Thị Nhị, Trần Ngọc Thắng	Giáo dục Việt Nam	Khoa học tự nhiên 6
6	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên), Nghiêm Đình Vỹ, Đào Ngọc Hùng (đồng Tổng Chủ biên), Đinh Ngọc Bảo, Đào Ngọc Hùng (đồng Chủ biên), Vũ Thị Hằng, Phan Ngọc Huyền, Phạm Thị Thanh Huyền, Lê Huỳnh, Trần Thị Hồng Mai, Hoàng Anh Tuấn, Phí Công Việt	Giáo dục Việt Nam	Lịch sử và Địa lí 6
7	Cánh diều	Hồ Sĩ Đàm, Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung	Đại học Sư phạm	Tin học 6

8	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Trương Thị Hồng Huệ, Lê Xuân Quang, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trinh, Vũ Cẩm Tú	Giáo dục Việt Nam	Công nghệ 6
9	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng chủ biên), Vũ Mai Lan (Chủ biên), Bùi Minh Hoa, Trần Bảo Lân, Trịnh Thị Oanh, Cao Sỹ Anh Tùng, Nguyễn Thị Thanh Vân	Giáo dục Việt Nam	Âm nhạc 6
10	Kết nối tri thức với cuộc sống	Đoàn Thị Mỹ Hương, Đinh Gia Lê (đồng Tổng chủ biên), Phạm Thị Chinh, Phạm Minh Phong (đồng Chủ biên), Phạm Duy Anh, Vũ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị May, Đoàn Dũng Sĩ	Giáo dục Việt Nam	Mĩ thuật 6
11	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hồ Đắc Sơn, Nguyễn Duy Quyết (đồng Tổng Chủ biên), Nguyễn Việt Hoàn, Nguyễn Mạnh Toàn (đồng Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Hữu Bình, Nguyễn Xuân Đoàn, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Đỗ Mạnh Hưng, Lê Chí Nhân, Phạm Hoài Quyên, Phạm Mai Vương	Giáo dục Việt Nam	Giáo dục thể chất 6
12	Chân trời sáng tạo	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (Đồng tổng Chủ biên), Vũ Đình Bảy, Trần Thị Quỳnh Trang (Đồng Chủ biên), Trần Minh Hường, Nguyễn Thị Bích Liên, Vũ Phương Liên, Trần Bảo Ngọc, Vũ Thanh Thủy, Lại Thị Yên Ngọc, Phạm Đình Văn	Giáo dục Việt Nam	Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 6

2. Danh mục sách giáo khoa lớp 7

TT	Tên sách, bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Môn (HDGD)
1	Ngữ Văn 7, tập 1 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Ngân Hoa (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Trà My, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương.	Giáo dục Việt Nam	Ngữ Văn
	Ngữ Văn 7, tập 2 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Ngân Hoa (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Trà My, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương.	Giáo dục Việt Nam	Ngữ Văn
2	Toán 7, tập 1 (Cánh diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Đại học Sư phạm	Toán
	Toán 7, tập 2 (Cánh diều)	Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Đại học Sư phạm	Toán

3	Tiếng Anh 7 (Globe success)	Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Chi (Chủ biên), Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Vũ Mai Trang, Lương Quỳnh Trang, Nguyễn Quốc Tuấn.	Giáo dục Việt Nam	Tiếng Anh
4	Giáo dục công dân 7 (Cánh Diều)	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Bùi Xuân Anh, Dương Thị Thúy Nga, Hoàng Thị Thinh, Hoàng Thị Thuận, Mai Thu Trang.	Đại học Huế	Giáo dục công dân
5	Khoa học tự nhiên 7 (Chân trời sáng tạo)	Cao Cự Giác (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp – Tổng Xuân Tâm (đồng Chủ biên), Nguyễn Công Chung, Trần Hoàng Dương, Phạm Thị Hương, Phạm Thị Lịch, Trần Thị Kim Ngân ...	Giáo Dục Việt Nam	Khoa học tự nhiên
6	Lịch sử và địa lí 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên xuyên suốt phần LS), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên cấp THCS phần lịch sử), ...Đào Ngọc Hùng (tổng chủ biên xuyên suốt phần địa lí),...	Giáo Dục Việt Nam	Lịch sử và Địa lý
7	Tin học 7 (Cánh diều)	Hồ Sỹ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê.	Đại học sư phạm	Tin học
8	Công nghệ 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đồng Huy Giới (Chủ biên), Cao Bá Cường, Bùi Hữu Đoàn, Bùi Thị Thu Hương, Kim Văn Vạn.	Giáo Dục Việt Nam	Công Nghệ
9	Âm nhạc 7 (Cánh diều)	Đỗ Thanh Hiền (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Lại Thị Phương Thảo, Vũ Ngọc Tuyên.	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	Âm Nhạc
10	Mĩ thuật 7 (Cánh diều)	Phạm Văn Tuyến (Tổng chủ biên kiêm chủ biên), Ngô Thị Hương, Nguyễn Duy Khuê, Nguyễn Thị Hồng Thắm.	Đại học sư phạm	Mỹ Thuật
11	Giáo dục thể chất 7 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Xuân Đoàn, Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Ngô Việt Hoàn, Trần Mạnh Hùng.	Giáo Dục Việt Nam	Giáo dục thể chất
12	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 7 (Chân trời sáng tạo)	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Quang Tuyên (đồng Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên (Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên, Trần Bảo Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Giáo dục Việt Nam	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp

3. Danh mục sách giáo khoa lớp 8

TT	Tên sách, bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Môn (HDGD)
1	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Dương Tuấn Anh, Lê Trà My, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương.	Giáo dục Việt Nam	Ngữ văn 8 Tập 1
	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Minh Thương.	Giáo dục Việt Nam	Ngữ văn 8 Tập 2
2	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng Chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Trịnh Đình Tùng (Chủ biên phần Lịch sử), Nguyễn Ngọc Cơ, Đào Tuấn Thành, Hoàng Thanh Tú; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên phần Địa lí), Bùi Thị Thanh Dung, Phạm Thị Thu Phương, Phí Công Việt.	Giáo dục Việt Nam	Lịch sử và Địa lí 8
3	Cánh diều	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Bùi Xuân Anh, Dương Thị Thuý Nga, Hoàng Thị Thịnh, Hoàng Thị Thuận, Mai Thu Trang.	Đại học Huế	Giáo dục công dân 8
4	Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Chi, Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Nguyễn Thụy Phương Lan, Trần Thị Hiếu Thủy.	Giáo dục Việt Nam	Tiếng Anh 8
5	Cánh diều	Đỗ Thanh Hiền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Vũ Ngọc Tuyên.	Đại Học Huế	Âm nhạc 8
6	Cánh Diều	Phạm Văn Tuyên (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Trần Từ Duy- Nguyễn Duy Khuê Nguyễn Thị My - Nguyễn Thị Hồng Thắm	ĐH Sư phạm	Mỹ thuật 8
7	Cánh diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Đại học Sư phạm	Toán 8 Tập 1
	Cánh diều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang...	Đại học Sư phạm	Toán 8 Tập 2
8	Cánh diều	Mai Sỹ Tuấn (Tổng Chủ biên), Đinh Quang Báo, Nguyễn Văn Khánh, Đặng Thị Oanh (đồng Chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Đỗ Thị Quỳnh Mai, Lê Thị Phượng, Phạm Xuân Quế, Dương Xuân Quý, Đào Văn Toàn, Trương Anh Tuấn, Lê Thị Tuyết, Ngô Văn Vụ.	Đại học Sư phạm	Khoa học tự nhiên 8
		Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên) Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), Phạm Đăng Hải, Nguyễn Đình Hóa, Nguyễn Nguyên		

9	Cánh điều	Hương, Nguyễn Thanh Tùng.	Đại học Sur phạm	Tin học 8
10	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên) Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên) Đặng Thị Thu Hà, Nguyễn Hồng Sơn, Phạm Văn Sơn, Nguyễn Thanh Trinh, Vũ Thị Ngọc Thuý	Giáo dục Việt Nam	Công nghệ 8
11	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Duy Quyết (Tổng chủ biên) Hồ Đắc Sơn (Chủ biên) Vũ Tuấn Anh - Nguyễn Xuân Đoàn - Nguyễn Thị Hà - Lê Trường Sơn Trần Hải - Trần Mạnh Hùng - Nguyễn Thành Trung	Giáo dục Việt Nam	Giáo dục thể chất 8
12	Chân trời sáng tạo 2	Đồng chủ biên: Đinh Thị Kim Thoa – Vũ Phương Liên. Tác giả: Mai Thị Phương, Trần Bảo Ngọc, Đồng Văn Toàn, Huỳnh Mộng Tuyền	Giáo dục Việt Nam	Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệm 8

4. Danh mục sách giáo khoa lớp 9

TT	Môn (HĐGD)	Tên sách, bộ sách	Tên tác giả	Tổ chức/ cá nhân
1	Toán	Toán 9, tập 1, Cánh Điều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiên Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sur phạm)
		Toán 9, tập 2, Cánh Điều	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiên Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sur phạm)
2	Tin học	Tin học 9 Cánh Điều	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cầm Hà (Chủ biên), Nguyễn Đình Hoá, Phạm Thị Lan, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sur phạm)
3	Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên), Vũ Tuấn Anh, Nguyễn Xuân Đoàn, Nguyễn Thị Hà, Lê Trường Sơn Chấn Hải, Trần Mạnh Hùng, Nguyễn Thành Trung.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
4	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệm 9	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp 9 Chân trời sáng tạo bản 1	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên (Chủ biên), Nguyễn Thị Bích Liên, Lại Thị Yên Ngọc, Trần Thị Quỳnh Trang, Phạm Đình Văn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

5	Công nghệ	Công nghệ 9 - Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên); Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trình, Phạm Khánh Tùng.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
		Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên); Phạm Mạnh Hà (Chủ biên), Nguyễn Xuân An, Nguyễn Thị Bích Thúy, Vũ Cẩm Tú.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
6	Khoa học tự nhiên	Khoa học tự nhiên 9 Cánh Diều	Đình Quang Báo (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đặng Thị Oanh, Dương Xuân Quý (đồng Chủ biên), Lê Mạnh Cường, Phạm Thùy Giang, Vũ Thị Bích Huyền, Nguyễn Hữu Kiên, Nguyễn Thị Diệu Linh, Trần Đức Long, Đỗ Thị Quỳnh Mai, Đình Trần Phương, Trương Anh Tuấn, Lê Thị Tươi, Dương Bá Vũ, Ngô Văn Vụ.	Công ty Cổ phần Đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)
7	Ngữ văn	Ngữ văn 9, Tập 1 Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Dương Tuấn Anh, Lê Trà My, Nguyễn Thị Nương, Nguyễn Thị Hải Phương, Nguyễn Thị Minh Thương.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
		Ngữ văn 9, Tập 2 Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên), Phan Huy Dũng, Nguyễn Thị Mai Liên, Lê Thị Minh Nguyệt.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Tiếng Anh	Tiếng Anh 9 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nguyễn Thị Chi, Lê Kim Dung, Nguyễn Thụy Phương Lan, Phan Chí Nghĩa, Trần Thị Hiếu Thủy.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
9	Âm nhạc	Âm nhạc 9 Cánh Diều	Đỗ Thanh Hiền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Mai Anh, Vũ Ngọc Tuyên.	Công ty Cổ phần Đầu tu Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)
10	Giáo dục Công dân	Giáo dục Công dân 9 Cánh Diều	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên), Bùi Xuân Anh, Dương Thị Thúy Nga, Hoàng Thị Thinh, Hoàng Thị Thuận, Mai	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Huế)

			Thu Trang, Trần Văn Thắng.	
11	Lịch sử và Địa lí	Lịch sử và Địa lí 9 Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng Chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Nguyễn Ngọc Cơ, Trịnh Đình Tùng (đồng Chủ biên phần Lịch sử), Hoàng Hải Hà, Nguyễn Thị Huyền Sâm, Hoàng Thanh Tú; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên phần Địa lí), Nguyễn Trọng Đức, Lê Văn Hà, Nguyễn Tú Linh, Phạm Thị Trâm.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12	Mỹ thuật	Mỹ thuật 9 Cánh Diều	Phạm Văn Tuyên (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Trần Từ Duy, Nguyễn Duy Khuê, Nguyễn Thị My, Nguyễn Thị Hồng Thắm.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm)

XX	Danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo
1	...

Ninh Mỹ, ngày 25 tháng 06 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG
Đào Chi Nhàn

